

***Một số lưu ý với các em học sinh:**

- Học sinh ghi bài vào tập theo trình tự: Ngày.....tháng.....năm.....
Bài..... TÊN BÀI.....(*Giống mẫu bên dưới*).
- Trong nội dung mỗi bài, học sinh ghi theo thứ tự: **tiêu đề từng phần kiến thức**(có 2 phần: câu hỏi giáo viên giảng/ gợi ý kiến thức(**tô màu đỏ** HS không phải ghi vào tập; kiến thức cần nhớ(**màu đen, in nghiêng** HS ghi vào tập để học), **Câu hỏi hoặc bài tập**(nếu có) **màu xanh** HS thực hiện dưới phần ghi dẫn dắt); **Dẫn dắt** HS ghi dưới phần ghi bài và thực hiện.

Ngày.....tháng 9 năm 2021

PHẦN I. DI TRUYỀN VÀ BIẾN DỊ

Chương I: CÁC THÍ NGHIỆM CỦA MENĐEN

Bài 1: MENĐEN VÀ DI TRUYỀN HỌC

I. Di truyền học

H. Thế nào là di truyền và biến dị ? Di truyền và biến dị có quan hệ như thế nào với nhau ?

H. Di truyền học là gì ? mục đích, nhiệm vụ và ý nghĩa thực tiễn của di truyền học trong đời sống là gì ?

- Di truyền là hiện tượng truyền đạt các tính trạng của bố, mẹ, ông bà tổ tiên cho các thế hệ con, cháu.

- Biến dị là hiện tượng con sinh ra có một vài điểm khác với bố mẹ.

- Di truyền và biến dị là 2 hiện tượng song song gắn liền với quá trình sinh sản hữu tính.

- Di truyền học là khoa học nghiên cứu cơ sở vật chất và cơ chế, tính qui luật của hiện tượng di truyền và biến dị.

II. Mendel- người đặt nền móng cho di truyền học.

H. Đối tượng nghiên cứu di truyền của Men đen là gì? Nêu nhận xét về đặc điểm của từng cặp tính trạng đem lai.

H. Tại sao Mendel thí nghiệm thành công nhất là ở cây đậu Hà Lan? Từ đó em hãy cho biết phương pháp nghiên cứu của Men đen có tên gọi là gì ?

- Đối tượng nghiên cứu : Đậu Hà Lan.

- **Phương pháp nghiên cứu:** pp phân tích các thế hệ lai → phát minh ra các qui luật di truyền từ thực nghiệm, đặt nền móng cho di truyền học hiện đại.

III. Một số thuật ngữ và kí hiệu cơ bản của di truyền học

1/ Một số thuật ngữ.

- Tính trạng

- Cặp tính trạng tương phản

- Nhân tố di truyền

- Giống (dòng) thuần chủng

2/ Một số kí hiệu

- P: Cặp bố mẹ xuất phát

- X: Kí hiệu phép lai

- G: Giao tử

+ ♂ : Giao tử đực

+ ♀ : Giao tử cái

- F: Thế hệ con

IV. Bài tập:

- Hãy lấy 2 ví dụ về di truyền và biến dị mà em biết? Ông cha ta từ xa xưa đã nhìn nhận được hiện tượng di truyền qua các câu ca dao? Hãy tìm một câu như vậy
- Hãy tìm và liệt kê một số ứng dụng của di truyền học trong đời sống hiện nay?

V. Dặn dò

- Học kỹ bài, nắm vững các khái niệm(I) và ký hiệu trong bài(III.2)
- Nghiên cứu kỹ nội dung bài 2. “LAI MỘT CẶP TÍNH TRẠNG”

***Một số lưu ý với các em học sinh:**

- Học sinh ghi bài vào tập theo trình tự: Ngày.....tháng.....năm.....
Bài..... TÊN BÀI.....(*Giống mẫu bên dưới*).
- Trong nội dung mỗi bài , học sinh ghi theo thứ tự: **tiêu đề từng phần kiến thức**(có 2 phần: câu hỏi giáo viên giảng/ gợi ý kiến thức(**tô màu đỏ**_ HS không phải ghi vào tập; kiến thức cần nhớ(**màu đen, in nghiêng**_ HS ghi vào tập để học), **Câu hỏi hoặc bài tập**(nếu có) **màu xanh**_ HS thực hiện dưới phần ghi dặn dò); **Dặn dò**_ HS ghi dưới phần ghi bài và thực hiện.

Ngày.....tháng 9 năm 2021

Bài 2: LAI MỘT CẶP TÍNH TRẠNG

I. Thí nghiệm của Mendel

a. Thí nghiệm

H. Men đen tiến hành thí nghiệm như thế nào ?

H. Dựa vào kết quả thí nghiệm, em hãy nhận xét tỉ lệ kiểu hình(màu sắc hoa) ở F₁ và F₂ trong từng trường hợp ở bảng 2.

H. Kiểu hình là gì ?

H. Tính trạng xuất hiện ở F₁ , F₂ được gọi là gì ?

H. Căn cứ vào thí nghiệm của Men đen hãy rút ra nội dung quy luật phân ly của Mendel?

- Cách làm: chọn cây bố mẹ, ngắt nhụy ở cây bố và bỏ nhụy ở cây mẹ. Lấy hạt phấn ở cây bố cho vào đầu nhụy cây mẹ. Cho cây đời F₁ tự thụ phấn để cho ra F₂

- F₁ chỉ có một tính trạng(hoa đỏ) duy nhất(**tính trạng trội**);

- F₂ phân li theo tỉ lệ trung bình 3(hoa đỏ) **trội**, 1(hoa trắng) **lặn**.

→ Kiểu hình là tổ hợp toàn bộ các tính trạng của cơ thể

b. Quy luật phân ly

Khi lai hai bố mẹ khác nhau về một cặp tính trạng thuần chủng tương phản thì F₁ đồng tính về tính trạng của bố hoặc mẹ, còn F₂ có sự phân li tính trạng theo tỉ lệ trung bình 3 trội ; 1 lặn.

II. Mendel giải thích kết quả thí nghiệm

H. Tỉ lệ các loại giao tử ở F₁ và tỉ lệ các loại hợp tử ở F₂.

H. Men đen giải thích về tỉ lệ ở F₁ và F₂ như thế nào ?

- Ông cho rằng , mỗi tính trạng trên cơ thể do một cặp tính nhân tố di truyền (gen) qui định.

- Trong tế bào sinh dưỡng, các cặp nhân tố di truyền tồn tại thành từng cặp.

- Ông giải thích rằng các nhân tố di truyền phân li trong quá trình phát sinh giao tử và tổ hợp lại trong thụ tinh. Đó là cơ chế di truyền các tính trạng.

* Cơ sở tế bào

Qui ước:

- Gen A: qui định màu hoa đỏ.
- Gen a: qui định màu hoa trắng

Pt/c: Hoa đỏ(AA x Hoa trắng(aa)

G: A a

F₁: 100% Aa (hoa đỏ)

F₁ x F₁: Aa x Aa

G_{F1}: A, a A, a

F₂: KG: AA, Aa, Aa, aa

- KH: 3 đỏ; 1 trắng

III. Bài tập:

- Làm bài tập 4/10

IV. Dặn dò

- Học kỹ bài.
- Nghiên cứu kỹ nội dung bài 2. “LAI MỘT CẶP TÍNH TRẠNG(tt)”.